

Số: 20 /2019/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 02 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 220/TTr-STC ngày 07 tháng 6 năm 2019; Công văn số 1607/STC-QLGCS ngày 04 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.

b) Cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

c) Đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với tài sản là kết quả của việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định tại Luật khoa học và công nghệ.

d) Tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

đ) Tổ chức, cá nhân thụ hưởng kết quả của việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

e) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quá trình quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định giao tài sản cho tổ chức chủ trì quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao tài sản là: Nhà, đất và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô, tàu, thuyền, xuồng và các phương tiện vận chuyển khác có động cơ (trừ xe mô tô, xe gắn máy).

2. Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định giao tài sản đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định bán tài sản trực tiếp cho tổ chức, cá nhân chủ trì quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản là: Nhà, đất và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô, tàu, thuyền, xuồng và các phương tiện vận chuyển khác có động cơ (trừ xe mô tô, xe gắn máy).

2. Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định bán tài sản đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh quy định tại điểm a khoản 4 Điều 7 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản là: Nhà, đất và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô, tàu, thuyền, xuồng và các phương tiện vận chuyển khác có động cơ (trừ xe mô tô, xe gắn máy).

2. Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định điều chuyển tài sản đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi nội bộ của sở, ngành và địa phương, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản quy định tại các điểm b, c, và d khoản 4 Điều 7 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản là: Xe ô tô, tàu, thuyền, xuồng và các phương tiện vận chuyển khác có động cơ (trừ xe mô tô, xe gắn máy).

b) Quyết định bán, thanh lý tài sản là: Nhà, đất và tài sản khác gắn liền với đất.

c) Quyết định tiêu hủy tài sản là nhà.

2. Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 1 năm 2019.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /: Võ Ngọc Thành

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Website UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành